

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số **111/2019/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019** về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: F1/16, ấp 6, xã C, huyện D, Thành phố E.

- Người yêu cầu: Ông Lý Hiền B, sinh năm 1975.

Địa chỉ: F1/16, ấp 6, xã C, huyện D, Thành phố E.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành thành **ngày 14 tháng 5 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu A và Ông Lý Hiền B đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 149, quyển số 01/09 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, Thành phố E cấp ngày 08/12/2009 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 02 con chung tên Lý Ái M, sinh năm 2010 và Lý Gia N, sinh năm 2012.

Bà A trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lý Ái M, sinh năm 2010 và Lý Gia N, sinh năm 2012 đến trưởng thành. Ông B không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận chia tài sản khi ly hôn: không có.

- Các vấn đề khác yêu cầu Tòa án công nhận: không có.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thu A và Ông Lý Hiền B **tự nguyện chịu 300.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Bà Nguyễn Thị Thu A và Ông Lý Hiền B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0006865 ngày 25/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Nguyễn Thị Thu A và Ông Lý Hiền B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.BC;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thanh Loan